| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 86/2026/HSST
Ngày: 30/7/2026

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tây Nguyên và ông Nguyễn Tiến Tịnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2026/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2026/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2026 với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Xuân B**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/3/1966; tại tỉnh Hà Tĩnh; CCCD: 042066009975; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Cao Đình V (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1936; bị cáo có vợ: Lưu Thị L, sinh năm 1968 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1993 và con nhỏ nhất sinh năm 2002); Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/4/2026 – Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị Thu H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 07/3/2026, Cao Xuân B điều khiển xe máy kéo nhỏ (xe càng), không biển số (phương tiện độ chế) đi theo đường tỉnh lộ 683 hướng từ xã K về nhà tại xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến khu vực thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, Cao Xuân B quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe máy kéo nhỏ (xe càng), không xác định biển số nên Cao

Xuân B điều khiển xe đi sang phía bên trái (phần đường của xe đi ngược chiều) để vượt, trong lúc đang vượt thì phát hiện có xe mô tô biển số 47M1-780.06 do chị Phạm Thị Thu H điều khiển đi theo hướng ngược lại. Do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên Cao Xuân B đã để xe máy kéo nhỏ tông vào xe mô tô biển số 47M1-780.06. Hậu quả, chị Phạm Thị Thu H chết khi đi cấp cứu tại bệnh viện, xe mô tô biển số 47M1-780.06 bị hư hỏng. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã triệu tập Cao Xuân B đến trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Cao Xuân B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường vụ án là tại đường T, thuộc địa phận thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng là đoạn đường thẳng, đường nhựa, tình trạng khô ráo, bằng phẳng, không có vật cản che khuất tầm nhìn. Là đường hai chiều ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng, đứt quãng, phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy, mặt đường rộng 6,5m; hai bên đường là khu vực dân cư sinh sống, bằng phẳng không có vật cản che khuất tầm nhìn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu theo hướng từ hướng Đông sang hướng Tây (xã Đ đi xã Đ), ghi nhận: 01 xe máy kéo nhỏ nhãn hiệu JANGDONG, màu đen-xanh rêu, không gắn biển số; nằm dọc theo chiều hướng Đ1 - T, đầu xe hướng về phía Tây; trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 2,2m; trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 2,7m, cách điểm mốc cố định 12,3m; kiểm tra sơ bộ chiếc xe ghi nhận có vết trượt xước, móp méo kim loại tại các bộ phận bên phải xe máy kéo nhỏ (được ký hiệu số 01 trên sơ đồ hiện trường); 01 vết chà lốp bánh xe trên mặt đường, dài 1,1m, rộng 0,15m; có chiều hướng từ Đông sang T; điểm đầu vết in hằn cách trục trước bên trái vị trí số (1) là 4,5m, cách mép đường chuẩn 1,6m; điểm cuối vết in hằn cách mép đường chuẩn 1,7m (được ký hiệu số 02 trên sơ đồ hiện trường); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xám-đen-cam, mang biển số 47M1-780.06; nằm ngã đổ về bên phải, đầu xe hướng về phía Đông; trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,5m; trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,2m, cách trục bánh trước bên trái vị trí số (1) là 6,4m; kiểm tra sơ bộ chiếc xe ghi nhận, trên xe có nhiều vết bể vỡ, trượt xước, cong vênh, mài mòn kim loại và nhựa tại các bộ phận bên trái xe mô tô (được ký hiệu số 03 trên sơ đồ hiện trường); 01 vùng dung dịch trên mặt đường dạng chất lỏng sệt, dài 0,4m, rộng 0,30m; có chiều hướng từ Tây sang Đ; tâm vùng dung dịch cách trục trước vị trí số (3) là 01m, cách mép đường chuẩn 0,8m (được ký hiệu số 04 trên sơ đồ hiện trường); 01 vùng mảnh vỡ dài 2,3m, rộng 1,7m; có chiều hướng từ T sang Đ; tâm vùng mảnh vỡ cách trục trước vị trí số (3) là 1,4m, cách mép đường chuẩn 1,30m; Trên mặt đường, ghi nhận 01 hệ thống các vết cày rải rác cùng trục, có chiều hướng từ Bắc sang N; điểm bắt đầu cách điểm đầu vết in hằn tại vị trí số (3) là 3,5m, cách mép đường chuẩn 3,1m; điểm kết thúc cách mép đường chuẩn 2,4m; khoảng cách giữa điểm bắt đầu và điểm kết thúc là 05m; vết cày rộng nhất 1,1 cm, sâu nhất 0,1cm.

2. Kết quả khám nghiệm phương tiện:

2.1. Xe mô tô biển kiểm soát 47M1 -780.06 có các dấu vết như sau:

- *Phần đầu xe:* Mặt ngoài bên trái cánh yếm chắn gió bên trái xe có vết gãy khuyết nhựa, mài mòn nhựa, vị trí thấp nhất cách đất 60cm, cao nhất 70cm; Vị trí mài mòn nhựa kích thước 17cm x 02cm có chiều hướng từ trước ra sau; Mặt trước ngoài đầu ốc trục bên trái có vết mài mòn kim loại bám dính tạp chất màu đen kích thước 1,5cm x 1,3cm, tâm trục cách đất 27cm; Toàn bộ mặt ngoài má lốp bên trái bánh trước có vết trượt mất bụi cao su chiều hướng từ mặt lăn vào tâm trục; Gọng gương chiếu hậu bên trái của xe bị chà xước mài mòn, kích thước 0,15m x 0,015m, có chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau, điểm gần nhất cách mặt đất 1,1m; ốp nhựa đầu xe bung lệch khớp, kích thước 0,13m x 0,03m; gương chiếu hậu bên trái bị rời ra khỏi vị trí ban đầu; Yếm chắn gió phía trước bên trái bị bể vỡ, kích thước 0,4m x 0,15m, có chiều hướng từ trước ra sau; dè chắn bùn phía trước của xe bị lệch khớp, mài mòn, mất nhựa, kích thước 0,09m x 0,06m, có chiều hướng từ trước ra sau, điểm gần nhất cách đất 0,48m; Mép ngoài phuộc nhún trước bên trái của xe bị mài mòn, kích thước 0,02m x 0,015m, có chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách đất 0,25m; Trục bánh trước bị cong vênh, lệch sang bên trái 0,22m, có chiều hướng từ trái sáng phải; bên trái bề mặt lốp trước của xe bị trà trượt, kích thước 0,20m x 0,05m, có chiều hướng từ ngoài vào trong, điểm gần nhất cách tâm trục bánh trước 0,26m; bánh trước căng đầy hơi.

- *Phần thân xe:* Phần đầu cần gạt số cong gập biến dạng về phía sau, kích thước 0,15m x 0,03m, có chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,18m; gác để chân phía trước bên trái bị đẩy lùi về phía sau 0,20m, có chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách đất 0,26m.

- *Phần đuôi xe:* Bánh sau căng đầy hơi.

2.2. Xe máy kéo nhỏ (xe càng), không biển số (phương tiện độ chế):

- *Phần đầu xe:* Toàn bộ mép ngoài bên trái mặt lăn bánh đà bám dính tạp chất màu đen, vị trí thấp nhất cách đất 45,5cm, cao nhất cách đất 88cm; mép trên bên trái thùng chứa nhiên liệu có vết trượt mất sơn trong kích thước 10cm x 45cm, mép gần nhất cách phía trước thùng nhiên liệu 20cm, cách mặt đất 103cm chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải; bề mặt lốp trước bên trái bị chà xước mài mòn, mất cao su kích thước 70cm x 15cm. Điểm gần nhất cách tâm trục bánh trước 30cm; mặt ngoài lốp trước bên trái bị mài mòn lớp cao su có kích thước 60cm x 15cm có chiều hướng từ trước ra sau, điểm gần nhất cách tâm trục 15cm; mặt ngoài má lốp bánh trước bên trái có vết rách trượt xước mất bụi cao su kích thước 10cm x 15cm, mép cuối tiếp giáp vành xe có vết biến dạng kim loại chiều từ mặt lăn vào tâm trục, cách chân van 28cm, cách chữ "D" trong dòng chữ "DRC" 24cm; tại vị trí cách chân van 45cm, cách chữ "D" trong dòng chữ "DRC" 30cm có vết biến dạng kim loại vành xe, trượt xước rách cao su kích thước 1,5cm x 13cm chiều hướng từ tâm trục ra mặt lăn

- *Phần thân xe:* Mặt trước bên trái thanh kim loại thùng xe có vết trượt mất sơn bám dính tạp chất màu trắng, đen trong kích thước 05cm x 2,5cm thấp nhất cách mặt đất 134cm, cao nhất cách mặt đất 139cm.

- *Phần đuôi xe:* Không ghi nhận dấu vết gì, bánh sau bên trái và bên phải căng đầy hơi.

3. Bản kết luận số 1830/KL-KTHS Ngày 23/6/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Xe mô tô xe mô tô biển số 47M1 -780.06 và xe càng (xe máy kéo nhỏ) có va chạm với nhau; vùng va chạm đầu tiên tương ứng trên mặt đường tại hiện trường giữa hai phương tiện xe mô tô biển số 47M1 -780.06 và xe càng (xe máy kéo nhỏ) là khu vực dấu vết chà lốp bánh xe kích thước (1,1x0,15) m (dấu vết ký hiệu (2) được mô tả, ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường), thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Đ đi xã Đ

4. Bản Kết luận giám định tử thi số 139/KLGĐTT-PC09, ngày 27/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Nguyên nhân dẫn đến cái chết của Phạm Thị Thu H là do chấn thương sọ não.

5. Bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 08/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản xã Đ kết luận, xe mô tô 47M1 -780.06 bị thiệt hại 3.000.000 đồng.

6. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở: Cao Xuân B không có nồng độ cồn trong hơi thở. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Cao Xuân B cho kết quả âm tính.

7. Tại Công văn số 3784/SXD-VT, ngày 14/5/2026 của Sở Xây dựng tỉnh L xác định đối với xe máy kéo nhỏ (xe càng):

Về tên gọi của phương tiện: Phương tiện được đề nghị xác định tên gọi là một phương tiện chạy bằng động cơ, được liên kết với thùng chở hàng qua khớp nối, có bốn bánh xe *(hai bánh xe của đầu xe và hai bánh của thùng hàng)* và được điều khiển bằng vô lăng lái. Ngoài ra, phương tiện không có giấy đăng ký xe và biển số do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc các tài liệu khác liên quan đến nguồn gốc xuất xứ của phương tiện. Đối chiếu với các quy định hiện hành, phương tiện nêu trên được xác định là phương tiện tự chế.

Về việc tham gia giao thông đường bộ của phương tiện: Phương tiện không có giấy đăng ký và gắn biển số, chứng nhận an toàn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền cấp thì không được phép tham gia giao thông.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-KV8 ngày 16/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Cao Xuân B về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cao Xuân B phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Xuân B 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Xuân B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 88 của Luật Thi hành án hình sự.

*Về các biện pháp tư pháp:*

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 47M1-780.06 cho đại diện của bị hại.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy kéo nhỏ (xe càng), không biển số (phương tiện tự chế) do không được phép tham gia giao thông.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 300.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Vào 19 giờ 15 phút ngày 07/3/2026, tại đường T, thuộc thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, Cao Xuân B điều khiển xe máy kéo nhỏ (xe càng), không biển số (phương tiện độ chế) vượt xe khi không đảm bảo các điều kiện an toàn (vi phạm quy định tại điểm a khoản 6 Điều 14 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ) nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số 47M1-780.06 do chị Phạm Thị Thu H điều khiển đi theo hướng ngược lại, hậu quả làm chị Phạm Thị Thu H chết do chấn thương sọ não, xe mô tô biển số 47M1-780.06 bị thiệt hại 3.000.000 đồng.

**Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*...”*

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác và trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có hành vi vượt xe và đi sang làn đường ngược chiều khi đang có xe chạy ngược chiều, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 3 Điều 14 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024. Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Xuân B đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về nhân thân. Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng; người đại diện của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4.4]. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó không buộc

bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng, chống tội phạm, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục, thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

[5.1]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Qúa trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 47M1-780.06 cho đại diện của bị hại là ông Nguyễn Minh Đ là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với 01 xe máy kéo nhỏ (xe càng), không biển số do bị cáo tự chế, đây là loại phương tiện không được phép tham gia giao thông nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[5.2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo **Cao Xuân B** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Cao Xuân B** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Xuân B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp

hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 88 của Luật Thi hành án hình sự.

**2.** Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 47M1-780.06 cho đại diện của bị hại là ông Nguyễn Minh Đ.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy kéo nhỏ (xe càng), loại xe tự chế. *(Theo quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu số F599/QĐ-VPCQCSĐT ngày 18/3/2026 và Lệnh nhập vật chứng số F477/LNK-VPCQCSĐT ngày 09/6/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L).*

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Cao Xuân B phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thanh Tâm**

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS.